

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 15-11-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Hồng Ngọc

2/ Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Quyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T; sinh năm: 1987 tại Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 80/45 đường số 4, khu phố 3, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tâm T1, sinh năm: 1965 và bà Dương Thị Thu H, sinh năm: 1967; Vợ: Hoàng Thị Thanh N, sinh năm: 1989 (đã ly hôn); con: có 01 người tên Nguyễn Hoàng T2, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt quả tang, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 10/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Anh Trần Ngọc T3, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Tổ 1, khu vực 1, phường N, Thành phố Q, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị Lê Thị Mai T, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định (vắng mặt)

- Chị Bùi Thị Thúy H, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Ấp 3, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt)

** Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị L, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: thôn A, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt)

- Anh Phan Minh P, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/4/2021, Lê Thị Mai T rủ Trần Ngọc T3, Trần Thị L và Bùi Thị Thúy H, đi vào thành phố Q nhậu thì tất cả đồng ý. Sau đó, T3 có ý định rủ Nguyễn Tấn T đi cùng nên nhắn tin cho T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T kiểm tra điện thoại thấy tin nhắn của T3 nên T sử dụng ứng dụng Zalo để gọi cho T3, T3 rủ T cùng đi đến Q nhậu thì T đồng ý và hẹn T3 đến thị xã A đón T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T3 cùng T, L, H đón taxi đi từ thị xã H đến thành phố Q. Trên đường đi, T và T3 thường xuyên liên lạc với nhau. Do đã khuya nên cả hai thống nhất sẽ vào quán Karaoke Lagvegas thuộc khu vực B, phường Đ, thị xã A để nhậu, hát karaoke. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T gọi cho Phan Minh P là quản lý quán Lagvegas để đặt phòng rồi đi bộ đến quán trước. T vào phòng Vip 5555, mở nhạc lên nghe rồi ngồi đợi. T lấy ma túy gồm 3,5 viên thuốc lắc và 01 bì “khay” cất trong ví tiền đồ vào đĩa sứ để trên bàn rồi ngồi sử dụng (số ma túy này T mua của một người tên Q (chưa xác định được nhân thân) ở thành phố Q khoảng 02 tháng trước). Sau khi sử dụng 0,5 viên thuốc lắc và 02 đường kẻ “khay” thì T3, T, H, L vào phòng. Sau khi hỏi thăm T, T3 thấy ma túy trên bàn biết là của T nên sử dụng. T và H thấy vậy nên cũng sử dụng ma túy trên đĩa, L ngồi chơi nghe nhạc và không sử dụng ma túy. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, Tổ công tác Công an vào kiểm tra, phát hiện trong phòng Vip 5555 quán Lagvegas có 02 viên nén màu vàng, kích thước không đều nhau và số ma túy “khay” còn lại trên đĩa sứ nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật. Ngoài ra, Tổ công tác còn phát hiện, thu giữ trong phòng 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút nhựa, 01 thẻ card bằng nhựa.

Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Tấn T tự khai nhận: khoảng đầu tháng 3/2021, T đã mua 03 viên ma túy và 01 bì “khay” rồi mang đến phòng Vip 5555 quán Karaoke Lagvegas rồi cùng sử dụng với Trần Ngọc T3 và một số người khác.

Bản kết luận giám định số 114/PC09 ngày 12/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- 02 (hai) viên nén màu vàng, kích thước không đều nhau ghi thu tại phòng Vip 5555 quán Karaoke Lasvegas đều là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 0,5408 gam.

- Chất bột màu trắng thu đựng trong 01 bì ny lông ghi thu tại phòng Vip 5555 quán Karaoke Lasvegas trên đĩa sứ màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4971 gam.

Vật chứng của vụ án:

- + Vỏ bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định.
- + 0,4195 gam mẫu A1 và 0,2857 gam mẫu A2 (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong năm dấu tròn của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”).

- + 01 (Một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm;

- + 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dài 15cm;

- + 01 (Một) thẻ card bằng nhựa;

Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKSAN ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã A vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- + Vỏ bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định.
- + 0,4195 gam mẫu A1 và 0,2857 gam mẫu A2 (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong năm dấu tròn của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”).
- + 01 (Một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm;
- + 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dài 15cm;
- + 01 (Một) thẻ card bằng nhựa;

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Vì trước đây đã sử dụng ma túy nên bị cáo mua ma túy gồm MDMA và Ketamine cất giấu trong người để sử dụng. Tối ngày 09/4/2021, sau khi thống nhất hẹn gặp nhau với Trần Ngọc T3 và một số người khác tạo quán karaoke Lagvegas ở khu vực B, phường Đ, T đã lấy ma túy loại MDMA và Ketamine để ra bàn và chuẩn bị các công cụ sử dụng ma túy: đĩa sứ, ống hút, card bằng nhựa... và mặc nhiên để cho T3, Trinh, Hồng sử dụng thì bị Công an tỉnh Bình Định kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Tại bản kết luận giám định số 114/PC09 ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: 02 (hai) viên nén màu vàng, kích thước không đều nhau ghi thu tại phòng Vip 5555 quán Karaoke Lasvegas đều là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng 0,5408 gam; Chất bột màu trắng thu đựng trong 01 bì ny lông ghi thu tại phòng Vip 5555 quán Karaoke Lasvegas trên đĩa sứ màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4971 gam. Ngoài ra bị cáo T còn khai nhận khoảng đầu tháng 3/2021 bị cáo đã mua 03 viên ma túy và 01 bì “khay” rồi mang đến phòng Vip 5555 karaoke Lagvigas rồi sử dụng với Trần Ngọc T3 và một số

người khác. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 2 người trở lên” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự

[3] Bị cáo Nguyễn Tấn T là công dân đã trưởng thành, đủ nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, có trình độ văn hóa nhất định nên nhận thức được tác hại của ma túy, biết pháp luật nghiêm cấm đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy. Nhưng vì đã nhiều lần cùng với Trần Ngọc T3 sử dụng ma túy nên khi T3 và những người khác vào phòng karaoke vip 5555 bị cáo đã đề sẵn ma túy ra bàn và chuẩn bị các công cụ sử dụng ma túy và mặc nhiên để cho T3, T, H sử dụng. Qua text nhanh đối với T3, T và H đã cho kết quả dương tính với ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý bị cáo về pháp luật hình sự mới đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự thú về hành vi phạm tội trước đây nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo Nguyễn Tấn T chưa có tiền án tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Nên Hội đồng xét xử xét xét xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo khai mua ma túy của một người tên Q ở thành phố Q, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đang tiếp tục xác minh và khi có căn cứ sẽ xử lý sau; Trong vụ án này, Trần Ngọc T3, Lê Thị Mai T, Bùi Thị Thúy H là những người sử dụng ma túy của Nguyễn Tấn T nhưng việc sử dụng ma túy của mỗi người là tự nguyện. T3, T, H không rủ rê, lôi kéo hay ép buộc người khác sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Ngọc T3, Lê Thị Mai T, Bùi Thị Thúy H là đúng quy định của pháp luật; Đối với Phan Minh P là nhân viên quản lý quán Karaoke Lagvegas đã đồng ý để cho Nguyễn Tấn T cùng với bạn sử dụng ma túy tại phòng Vip 5555 của quán. Hiện nay, hành vi của P và những nhân viên khác của quán đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã A khởi tố về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256 BLHS và tách vụ án để xử lý riêng nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã A không xem xét xử lý hành vi của P trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- + Vô bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định.
- + 0,4195 gam mẫu A1 và 0,2857 gam mẫu A2 (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong năm dấu tròn của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”).
- + 01 (Một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm;
- + 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dài 15cm;
- + 01 (Một) thẻ card bằng nhựa;

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/4/2021.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Vỏ bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 0,4195 gam mẫu A1 và 0,2857 gam mẫu A2 (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong năm dấu tròn của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định”).

+ 01 (Một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm;

+ 01 (Một) đoạn ống hút nhựa dài 15cm;

+ 01 (Một) thẻ card bằng nhựa;

* Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

* Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo nếu không đồng ý một phần hoặc toàn bộ bản án có quyền kháng cáo lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSNDTX. A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Công an TX. A;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà